
Bản án số: 16/2018/HS -ST
Ngày: 22 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Bích Loan**

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Kim Oanh**

Bà **Trần Thị Thanh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Dũng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Hòa**- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/HS -ST ngày 07 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Trung H, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Tổ 5, phố P, phường H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Yên Phúc, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa lớp 5/12; con ông Đỗ Hồng M (đã chết) và bà Lê Thị Mai H (đã chết); Vợ Đỗ Thị Việt C (đã ly thân); có 01 con; Tiền án:

+ Tháng 9 năm 2012 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 06 tháng tù về tội Tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có;

+ Tháng 05 năm 2014 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 32 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2016.

Nhân thân: Ngày 05/8/2004 bị Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đưa vào trường giáo dưỡng.

Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 07/12/2017, Đỗ Trung H đang ở nhà, thì H (*H không rõ nhân thân lai lịch của H*) quê ở Việt Trì, Phú Thọ gọi điện nhờ mua hộ ma túy đá mang về phường Gia Cẩm, Việt Trì, Phú Thọ. H gửi nhờ lái xe khách mang số tiền 4.200.000đồng xuống đưa cho H. Khoảng 13 cùng ngày, sau khi nhận được tiền, Đỗ Trung H điện thoại cho H (*H không rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua 6.000.000đồng tiền ma túy đá, H đồng ý và hẹn H ra khu vực Cầu Am, thuộc quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Khi gặp H, Đỗ Trung H đưa cho H 3.500.000đồng và xin nợ 2.500.000đồng, khi nào lấy được tiền của H thì sẽ trả số nốt số tiền còn lại, H đồng ý và bảo Đỗ Trung H đứng đợi. H cầm tiền đi một lúc sau quay lại đưa cho Đỗ Trung H 03 gói nhỏ ma túy, kích thước mỗi gói khoảng 4x4cm, cả 03 gói đều được gói trong mảnh nilon màu trắng. Nguyễn Trung H cầm ma túy cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi về nhà ở Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đỗ Trung H gọi điện thoại cho Phạm Đăng Tuyên, sinh năm 1976 (*là xe ôm H quen từ trước*) đến đón và thuê chở Đỗ Trung H về Việt Trì, Phú Thọ với giá 300.000đồng. Trên đường đi, do Tuyên không biết đường nên giao xe cho Đỗ Trung H điều khiển. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 32 thuộc xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội thì gặp tổ tuần tra Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội. Thấy vậy, Đỗ Trung H lấy 03 gói ma túy trong túi áo khoác vút xuống dệ đường. Thấy có biểu hiện ghi vẩn, nên tổ công tác yêu cầu Đỗ Trung H dừng xe để kiểm tra hành chính, Đỗ Trung H tiếp tục điều khiển xe đi được khoảng 20 mét thì dừng lại. Khi kiểm tra, phát hiện bên trong túi áo khoác bên phải của Đỗ Trung H đang mặc có 01 gói nhỏ nilon kích thước 01x1,5cm, bên trong không chứa gì. Tổ công tác yêu cầu Đỗ Trung H và Tuyên khai rõ có hành vi vi phạm gì không, thì Đỗ Trung H khai vừa vút 03 gói ma túy xuống dệ đường, tổ công tác yêu cầu Đỗ Trung H quay lại nhặt lên giao nộp. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong 03 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng. Đỗ Trung H khai nhận là ma túy đá mua hộ H. Tổ công tác tiến hành lập biên bắt bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 (ba) gói nhỏ nilon màu trắng, có kích thước mỗi gói là 4x4cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Đỗ Trung H, H khai nhận là ma túy đá;
- 01 (một) mảnh nilon màu trắng kích thước 6x6cm, thu giữ của Đỗ Trung H;
- 01 (một) gói nilon kích thước 01x1,5cm, bên trong không chứa gì;
- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, đã cũ; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu LG màu trắng hồng đã cũ (thu của Đỗ Trung H);
- 01 (một) ví giả da trắng kẻ ô tím (thu của Đỗ Trung H), bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Sỹ Đức, số 151605696; 01 chứng minh nhân dân mang tên

Bùi Văn Hưng, số 135588590; số tiền 102.000đồng (*một trăm linh hai nghìn*) là tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Ngày 08/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, thư tín đối với Đỗ Trung H tại Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 7165/KLGD - PC 54 ngày 19/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 03 gói nhỏ nilon gửi đến giám định đều là ma túy tổng hợp loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 12,563 gam.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT - VKS ngày 06 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã truy tố Đỗ Trung H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị: Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Trung H từ 06 đến 07 năm tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC 54- Công an thành phố Hà Nội, bên trong có chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Đỗ Trung H; 01 mảnh nilon màu trắng kích thước 6x6cm; 01 túi nilon kích thước 01x1,5cm, bên trong không chứa gì. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã cũ. Trả lại cho Đỗ Trung H 01 điện thoại nhãn hiệu LG màu trắng hồng đã cũ; 01 ví da màu trắng kẻ ô tím đã cũ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Sỹ Đức, số 151605696; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Văn Hưng, số 135588590 và số tiền 102.000đồng (*Một trăm linh hai nghìn đồng*). Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Trung H tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Mặt khác, lời khai của bị cáo cũng phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án và được chứng minh bằng các vật chứng đã được Cơ quan điều tra thu giữ, Kết luận giám định số 7165/KLGD-PC54 ngày 19/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[1] Ngày 07/12/2017, Đỗ Trung H có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy loại methamphetamin có trọng lượng 12,536 gam tại Quốc lộ 32 thuộc địa phận xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội thì bị tổ tuần tra cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Trung H xảy ra trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật, nhưng do mức hình phạt về hành vi này được quy định trong bộ luật mới nhẹ hơn nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Đỗ Trung H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo là đúng hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Tuy nhiên, hành vi tàng trữ trái phép 12,536 gam methamphetamin của Đỗ Trung H thuộc trường hợp định khung tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 không quy định tình tiết này, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ không áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo là phù hợp Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Bị cáo Đỗ Trung H đã có tiền án và thuộc trường hợp tái phạm nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của Đỗ Trung H thuộc trường hợp “ tái phạm nguy hiểm”, theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn làm ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình. Bị cáo đã nhiều lần được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, nhằm làm giảm bớt và xoá bỏ tệ nạn này.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có khả năng và điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với H (người ở Việt Trì, Phú Thọ) là người gửi số tiền 4.200.000 đồng nhờ Đỗ Trung H mua hộ ma túy và người phụ nữ tên H đã bán ma túy cho Đỗ Trung H. Đỗ Trung H khai không biết tên tuổi địa chỉ của những người này, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, rà soát nhưng chưa xác định được. Do đó, không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với anh Phạm Đăng Tuyên là người lái xe ôm đã chở Đỗ Trung H ngày 07/12/2017. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, anh Tuyên không biết việc H cất giấu ma túy trong người, nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với anh Tuyên. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Phạm Đăng Tuyên về hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển xe tham gia giao thông.

[3] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC 54- Công an thành phố Hà Nội, bên trong có chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Đỗ Trung H; 01 mảnh nilon màu trắng kích thước 6x6cm; 01 túi nilon kích thước 01x1,5cm, bên trong không chứa gì. Xét thấy vật chứng này là chất cấm và một số vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã cũ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Đỗ Trung H sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với người tên H và liên lạc với người tên H đã bán ma túy cho Đỗ Trung H. Do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu LG màu trắng hồng đã cũ; 01 ví da màu trắng kẻ ô tím đã cũ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Sỹ Đức, số 151605696; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Văn Hưng, số 135588590 và số tiền 102.000đồng (*Một trăm linh hai nghìn đồng*). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định đây là tài sản của bị cáo Đỗ Trung H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[4] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Trung H không có ý kiến và không k H nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trung H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Trung H 05 (Năm)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/12/2017.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy chất ma túy được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC 54 - Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Đỗ Trung H; 01mảnh nilon màu trắng kích thước 6x6cm; 01túi nilon kích thước 01x1,5cm, bên trong không chứa gì. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã cũ.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Trung H 01 điện thoại nhãn hiệu LG màu trắng hồng đã cũ; 01 ví da màu trắng kẻ ô tím đã cũ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Sỹ Đức, số 151605696; 01chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Văn Hưng, số 135588590 và số tiền 102.000đồng (*Một trăm linh hai nghìn đồng*). Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2018 giữa Công an huyện Phúc Thọ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Số tiền được nộp vào tài khoản theo Giấy nộp tiền ngày 06/02/2018 của Kho bạc Nhà nước huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Trung H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự , quyền kháng cáo của bị cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Bích Loan

